***Thứ năm ngày 7 tháng 9 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-4- VIẾT**

**CHỮ HOA: A**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ cái A viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng “Ánh nắng ngập tràn biển rộng.” cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

**2. Năng lực, phẩm chất**

**-** Hình thành các NL chung: tự chủ và tự học .Giao tiếp và hợp tác.Giải quyết vấn để và sáng tạo.

**-** Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận; có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi

- Mẫu chữ hoa: A. Câu ứng dụng

**2.** **Học sinh:**

**-** Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Khởi động**  - GV cho HS hát bài: Tổ quốc ta  **-** GV KT đồ dùng, sách vở của HS.  - Ở lớp 1 các con được làm quen với chữ A viết hoa. Trong tiết học hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con viết thật đúng, dẹp chữ A viết hoa cỡ nhỡ và chữ nhỏ.  **II. Hình thành kiến thức mới**  \* **Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:**  - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ A hoa gồm mấy nét ? cao mấy li ?  **-Lần 1:** GV chỉ nêu quy trình viết:  + Nét 1 gần giống nét móc ngược (trái) nhưng hơi lượn ở phía trên và nghiêng về bên phải.  + Nét 2 là nét móc phải.  + Nét 3 là nét lượn ngang.  **- Lần 2** : GV vừa viết mẫu vừa nêu quy trình viết :  + Nét 1: Đặt bút ở đường kẻ ngang 3 (ĐK 3), viết nét móc ngược (trái) từ dưới lên, nghiêng về bên phải và lượn ở phía trên, dừng bút ở ĐK 6.  + Nét 2: Từ điểm DB ở nét 1, chuyển hướng bút viết nét móc ngược phải. Dùng bút ở ĐK 2.  + Nét 3: Lia bút lên khoảng giữa thân chữ, viết nét lượn ngang thân chữ từ trái qua phải.  ***- Lần 3***: GV tô khan vào chữ mẫu.  - GV yêu cầu HS viết trên không theo cô.  - GV yêu cầu HS viết bảng con  + GV theo dõi, uốn nắn HS viết  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* GV viết mẫu chữ A hoa cỡ vừa** (5 dòng kẻ li) trên bảng lớp  -Yêu cầu HS quan sát, so sánh độ cao, bề rộng của chữ A cỡ vừa và chữ A cỡ nhỏ?  -> Quy trình viết như chữ hoa A cỡ vừa nhưng về độ cao, bề rộng bằng một nửa chữ hoa A cỡ vừa. Lưu ý điểm đặt bút dừng.  - GV nhắc lại cách viết để HS theo dõi.  **\* GV cho HS đọc câu ứng dụng**: Ánh nắng ngập tràn biển rộng.  - HD HS quan sát và nhận xét:  + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa?  + Vì sao phải viết hoa chữ đó?  + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu)  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.  + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?  Con chữ t cao bao nhiêu?  + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.  + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?    - Yêu cầu HS nêu nội dung, yêu cầu của bài viết?  - GV bắn bài mẫu.  - GV hướng dẫn tư thế ngồi viết.  - GV hướng dẫn viết vở.  - Cho HS viết bài  + GV quan sát, uốn nắn HS viết  - GV đánh giá nhanh khoảng 2 bài.  **III. Củng cố- dặn dò**  - GV nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc những HS chưa viết xong bài trên lớp về nhà viết tiếp; luyện viết thêm phần bài ở nhà. | - HS thực hiện theo yêu cầu của GV  - HS lắng nghe  + Gồm 3 nét, cao 5 li  - HS quan sát và lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe  - HS thực hiện theo yêu cầu  - HS viết bảng con  - HS quan sát  - HS quan sát và so sánh  - HS lắng nghe  - 2 – 3HS đọc  + Chữ cái đầu dòng  + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường: Nét 1 của chữ *n* tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa *A*.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.  + Độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa A, h, g, b cao 2,5 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ p cao 2 li (1 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu sắc đặt trên chữ hoa A (Ánh) và chữ ă (nắng), dấu huyền đặt trên chữ cái a (tràn), dấu nặng đặt dưới chữ cái â (ngập) và chữ ô (rộng), dẩu hỏi đặt trên chữ ê (biển)  + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái g trong tiếng rộng.  - HS nêu.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe  - HS viết bài  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe. |

***\*Điều chỉnh sau tiết dạy:***

……………………………………………………………………………………